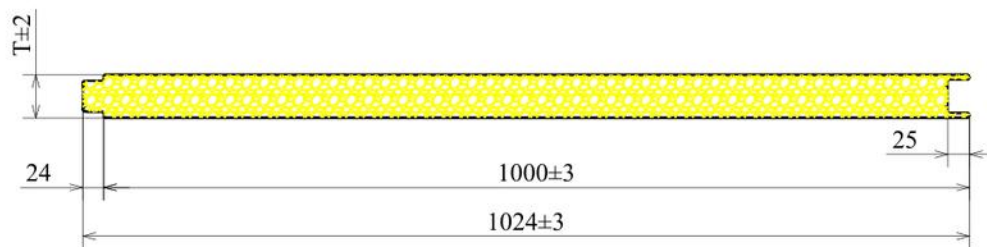
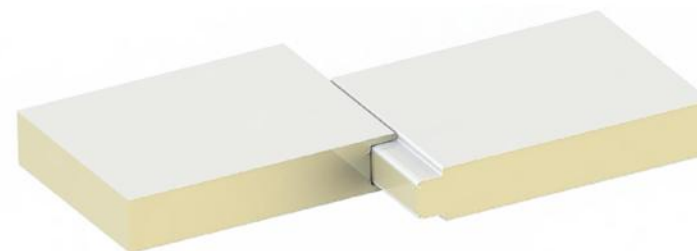


PANEL TƯỜNG TRONG PU/PIR K1000 HAI MẶT PHẪNG

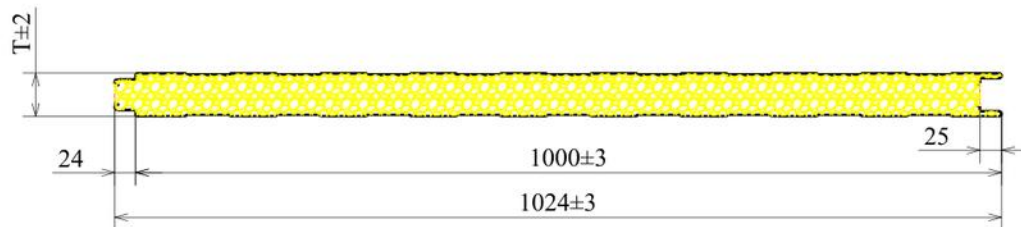


THÔNG SỐ KỸ THUẬT		
Hạng mục	Đơn vị	Thông số
Bề mặt tôn/inox	mm	0.3-0.5
Khổ tôn/inox mặt trên	mm	1070
Khổ tôn/inox mặt dưới	mm	1070
Khổ hiệu dụng	mm	1000±3
Khổ sản phẩm	mm	1024±3
Chiều dày PU/PIR	mm	T50/75/100/125/150/200
Tỷ trọng PU/PIR	Kg/m ³	PU:40±3 - PIR:45±3

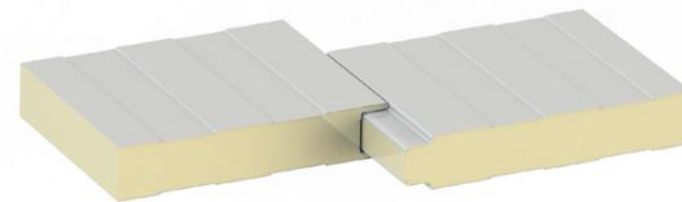
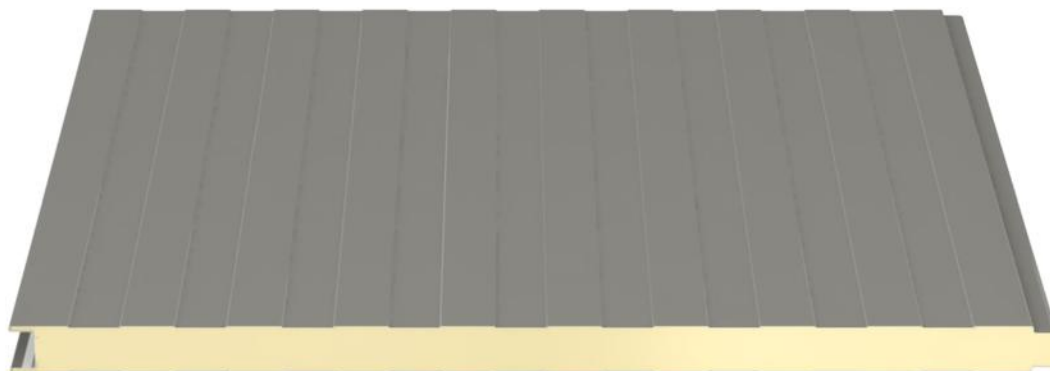


CÔNG TY TNHH CN-CN PHÚ SƠN Địa chỉ: Lô 7 CNS, CCN Ngọc Hồi - X. Ngọc Hồi - H. Thanh Trì - TP. Hà Nội Tel: 0243.562.5971 - Fax: 0243.562.5972 Email: javasteel@gmail.com - Website: www.panelphuson.vn				BẢN VẼ:		
Nhiệm vụ	Ngày	Họ và tên	Chữ ký	Tên chi tiết:		
Thiết kế		Phạm Văn Đạt				
Bản vẽ		Phạm Văn Đạt		Dự án:		
Kiểm tra		Bùi Trung Hiếu				
Duyệt		Bùi Trung Hiếu		Vật liệu	Số lượng	Khối lượng(kg)
PHÒNG KỸ THUẬT				Tỷ lệ: Đơn vị: mm Trang: 		

PANEL TƯỜNG TRONG PU/PIR K1000 HAI MẶT GÂN LỚN

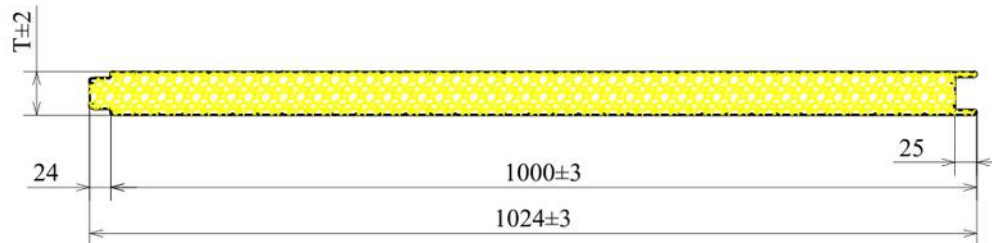


THÔNG SỐ KỸ THUẬT		
Hạng mục	Đơn vị	Thông số
Bề mặt tôn/inox	mm	0.3-0.5
Khổ tôn/inox mặt trên	mm	1070
Khổ tôn/inox mặt dưới	mm	1070
Khổ hiệu dụng	mm	1000±3
Khổ sản phẩm	mm	1024±3
Chiều dày PU/PIR	mm	T50/75/100/125/150/200
Tỷ trọng PU/PIR	Kg/m ³	PU:40±3 - PIR:45±3

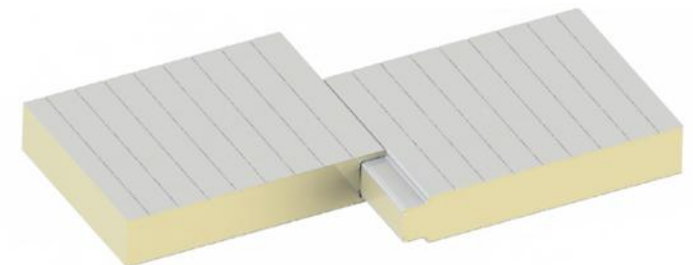


CÔNG TY TNHH CN-CN PHÚ SƠN Địa chỉ: Lô 7 CNS, CCN Ngọc Hồi - X. Ngọc Hồi - H. Thanh Trì - TP. Hà Nội Tel: 0243.562.5971 - Fax: 0243.562.5972 Email: javtasteel@gmail.com - Website: www.panelphuson.vn				BẢN VẼ:													
Nhiệm vụ	Ngày	Họ và tên	Chữ ký	Tên chi tiết:													
Thiết kế		Phạm Văn Đạt															
Bản vẽ		Phạm Văn Đạt		Dự án:													
Kiểm tra		Bùi Trung Hiếu															
Duyệt		Bùi Trung Hiếu		<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td>Vật liệu</td> <td>Số lượng</td> <td>Khối lượng(kg)</td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> <td> </td> </tr> </table>	Vật liệu	Số lượng	Khối lượng(kg)				<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td>Tỷ lệ:</td> <td> </td> </tr> <tr> <td>Đơn vị:</td> <td>mm</td> </tr> <tr> <td>Trang:</td> <td> </td> </tr> </table>	Tỷ lệ:		Đơn vị:	mm	Trang:	
Vật liệu	Số lượng	Khối lượng(kg)															
Tỷ lệ:																	
Đơn vị:	mm																
Trang:																	
PHÒNG KỸ THUẬT																	

PANEL TƯỜNG TRONG PU/PIR K1000 HAI MẶT GÂN NHỎ

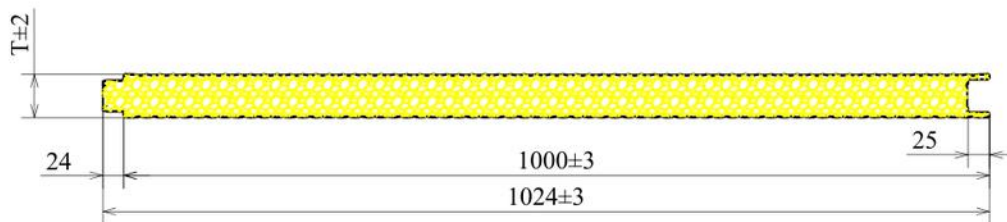


THÔNG SỐ KỸ THUẬT		
Hạng mục	Đơn vị	Thông số
Bề mặt tôn/inox	mm	0.3-0.5
Khổ tôn/inox mặt trên	mm	1070
Khổ tôn/inox mặt dưới	mm	1070
Khổ hiệu dụng	mm	1000±3
Khổ sản phẩm	mm	1024±3
Chiều dày PU/PIR	mm	T50/75/100/125/150/200
Tỷ trọng PU/PIR	Kg/m ³	PU:40±3 - PIR:45±3

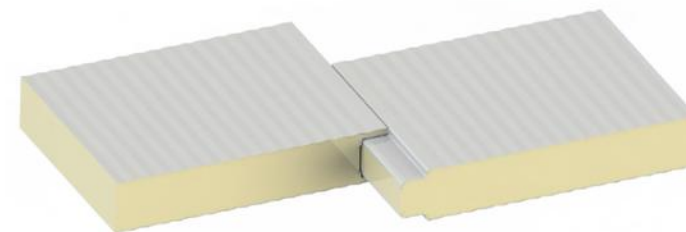


 CÔNG TY TNHH CN-CN PHÚ SƠN Địa chỉ: Lô 7 CN5, CCN Ngọc Hồi - X. Ngọc Hồi - H. Thanh Trì - TP. Hà Nội Tel: 0243.562.5971 - Fax: 0243.562.5972 Email: javasteel@gmail.com - Website: www.panelphuson.vn				BẢN VẼ:		
Nhiệm vụ	Ngày	Họ và tên	Chữ ký	Tên chi tiết:		
Thiết kế		Phạm Văn Đạt				
Bản vẽ		Phạm Văn Đạt		Dự án:		
Kiểm tra		Bùi Trung Hiếu				
Duyệt		Bùi Trung Hiếu		Vật liệu	Số lượng	Khối lượng(kg)
PHÒNG KỸ THUẬT				Tỷ lệ: Đơn vị: mm Trang: 		

PANEL TƯỜNG TRONG PU/PIR K1000 HAI MẶT NHIỀU SÓNG NHỎ

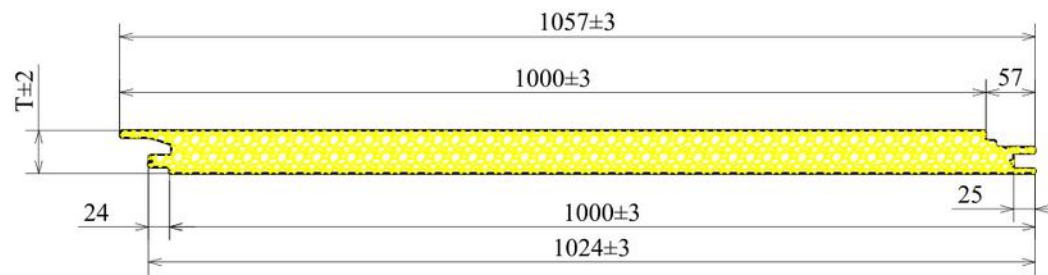


THÔNG SỐ KỸ THUẬT		
Hạng mục	Đơn vị	Thông số
Bề mặt tôn/inox	mm	0.3-0.5
Khổ tôn/inox mặt trên	mm	1070
Khổ tôn/inox mặt dưới	mm	1070
Khổ hiệu dụng	mm	1000±3
Khổ sản phẩm	mm	1024±3
Chiều dày PU/PIR	mm	T50/75/100/125/150/200
Tỷ trọng PU/PIR	Kg/m ³	PU:40±3 - PIR:45±3

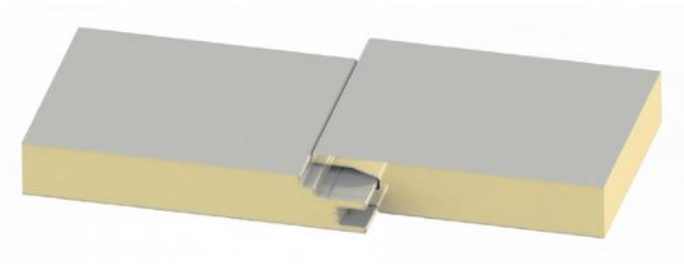


 CÔNG TY TNHH CN-CN PHÚ SƠN Địa chỉ: Lô 7 CNS, CCN Ngọc Hồi - X. Ngọc Hồi - H. Thanh Trì - TP. Hà Nội Tel: 0243.562.5971 - Fax: 0243.562.5972 Email: javasteel@gmail.com - Website: www.panelphuson.vn				BẢN VẼ:		
Nhiệm vụ	Ngày	Họ và tên	Chữ ký	Tên chi tiết:		
Thiết kế		Phạm Văn Đạt				
Bản vẽ		Phạm Văn Đạt		Dự án:		
Kiểm tra		Bùi Trung Hiếu				
Duyệt		Bùi Trung Hiếu		Vật liệu	Số lượng	Khối lượng(kg)
PHÒNG KỸ THUẬT						

PANEL TƯỜNG NGOÀI PU/PIR K1000 HAI MẶT PHẪNG

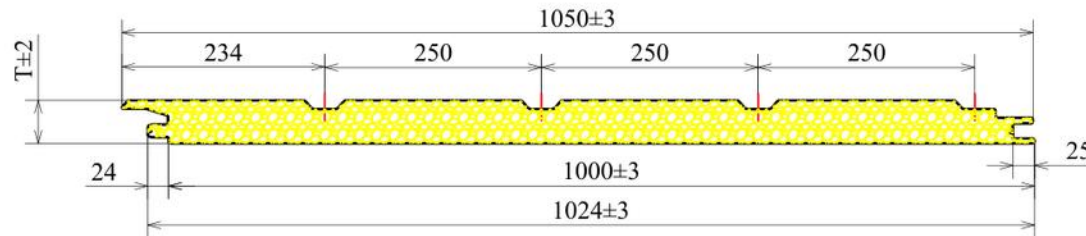


THÔNG SỐ KỸ THUẬT		
Hạng mục	Đơn vị	Thông số
Bề mặt tôn/inox	mm	0.3-0.5
Khổ tôn/inox mặt trên	mm	1200~1219
Khổ tôn/inox mặt dưới	mm	1070
Khổ hiệu dụng	mm	1000±3
Khổ sản phẩm	mm	1057±3
Chiều dày PU/PIR	mm	T50/75/100
Tỷ trọng PU/PIR	Kg/m ³	PU:40±3 - PIR:45±3

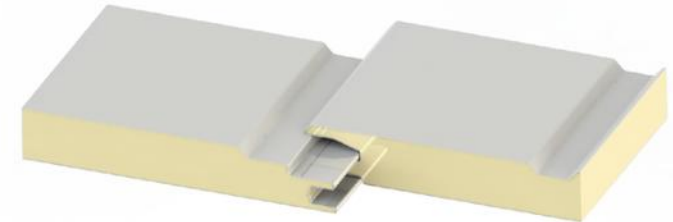
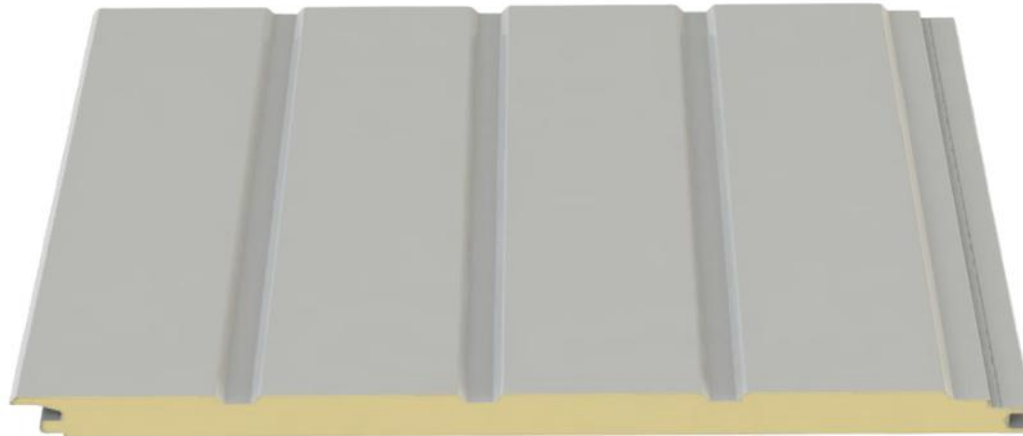


 CÔNG TY TNHH CN-CN PHÚ SƠN Địa chỉ: Lô 7 CNS, CCN Ngọc Hồi - X. Ngọc Hồi - H. Thanh Trì - TP. Hà Nội Tel: 0243.562.5971 - Fax: 0243.562.5972 Email: javasteel@gmail.com - Website: www.panelphuson.vn				BẢN VẼ:	
Nhiệm vụ	Ngày	Họ và tên	Chữ ký	Tên chi tiết:	
Thiết kế		Phạm Văn Đạt		Tỷ lệ:	
Bản vẽ		Phạm Văn Đạt		Đơn vị: mm	
Kiểm tra		Bùi Trung Hiếu		Trang:	
Duyệt		Bùi Trung Hiếu		Vật liệu	Số lượng
PHÒNG KỸ THUẬT				Khối lượng(kg)	

PANEL TƯỜNG NGOÀI PU/PIR K1000 MẶT NGOÀI 4 SÓNG LỚN



THÔNG SỐ KỸ THUẬT		
Hạng mục	Đơn vị	Thông số
Bề mặt tôn/inox	mm	0.3-0.5
Khổ tôn/inox mặt trên	mm	1200~1219
Khổ tôn/inox mặt dưới	mm	1070
Khổ hiệu dụng	mm	1000±3
Khổ sản phẩm	mm	1057±3
Chiều dày PU/PIR	mm	T50/75/100
Tỷ trọng PU/PIR	Kg/m ³	PU:40±3 - PIR:45±3



 CÔNG TY TNHH CN-CN PHÚ SƠN Địa chỉ: Lô 7 CNS, CCN Ngọc Hồi - X. Ngọc Hồi - H. Thanh Trì - TP. Hà Nội Tel: 0243.562.5971 - Fax: 0243.562.5972 Email: javasteel@gmail.com - Website: www.panelphuson.vn				BẢN VẼ:	
Nhiệm vụ	Ngày	Họ và tên	Chữ ký	Tên chi tiết:	
Thiết kế		Phạm Văn Đạt		Tỷ lệ:	
Bản vẽ		Phạm Văn Đạt		Đơn vị: mm	
Kiểm tra		Bùi Trung Hiếu		Trang:	
Duyệt		Bùi Trung Hiếu		Vật liệu	Số lượng
PHÒNG KỸ THUẬT				Khối lượng(kg)	